

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ H  
TỈNH HÒA BÌNH

Số: 278/2024/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP.H, ngày 29 tháng 11 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 322/2024/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2024 về việc Xin ly hôn giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị C, sinh năm 1988

Nơi cư trú: tổ 02, phường H, TP H, tỉnh Hòa Bình

- *Bị đơn*: Anh Bành Tuấn A, sinh năm 1986

Nơi cư trú: tổ 06, phường Đ, TP H, tỉnh Hòa Bình

Nơi ở: tổ 04, phường Đ, TP H, tỉnh Hòa Bình

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2024;

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị C và anh Bành Tuấn A

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị C và anh Bành Tuấn A tự nguyện thuận tình ly hôn

- *Về con chung*: có 02 con chung Bành Thảo N, sinh ngày 19/5/2015; Bành An N sinh ngày 25/3/2020. Khi ly hôn, hai bên thoả thuận giao cháu Bành Thảo N

cho anh Bành Tuấn A được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; giao cháu Bành An N cho chị Nguyễn Thị C được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con hai bên không đặt ra. Anh Tuấn A, chị C có quyền thăm nom, chăm sóc các con chung và quyền thay đổi nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Vợ chồng đều xác nhận không có nợ chung.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị C tự nguyện nộp án phí ly hôn sơ thẩm cho cả hai người số tiền 150.000đồng. Chị C đã nộp 300.000đồng tạm ứng án phí dân sự theo biên lai số 0004059 ngày 18 tháng 10 năm 2024 của THADS Thành phố H nay được đối trừ và được trả lại 150.000đồng ( *Một trăm năm mươi ngàn đồng* ).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- Viện KSNDTPH;
- THADS TPH;
- UBND phường Đ-TPH  
( ĐKKH số 77/2011 );
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**  
**(ĐÃ KÝ)**

**Bùi Thành Niên**